**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---------------**

 …, ngày……..tháng……..năm 20…

**HỢP ĐỒNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC**

Số: ..…./HĐKH

Căn cứ Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BKHCN ngày 10 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành "Mẫu hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ”;

Căn cứ  Quy chế Quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Học viện Hành chính Quốc gia ban hành tại Quyết định số 733/QĐ-HCQG ngày 22/3/2021;

Căn cứ Quyết định số …../QĐ-HCQG ngày …./…/20….. của Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và coong nghệ của Học viện Hành chính Quốc gia năm 2021 (kinh phí thực hiện có nguồn thu xã hội hóa).

**CHÚNG TÔI GỒM**

**1. Bên đặt hàng (Bên A):** **Viện Nghiên cứu Khoa học hành chính - Học viện Hành chính Quốc gia**

- Do …………………………………

- Chức vụ:  Viện trưởng làm đại diện.

- Địa chỉ: Số 73 phố Nguyên Hồng, Phường Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

- Điện thoại: ………Email: ........

**2. Bên nhận đặt hàng (Bên B):** (Chủ nhiệm đề tài/đề án)

- Do Ông/Bà:  Mã số thuế:

- Chức vụ: …………

- Địa chỉ:

- Điện thoại:  Email:

- Số tài khoản:

- Tại:

Cùng thỏa thuận và thống nhất ký kết Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học được giao tại Quyết định số …../QĐ-HCQG ngày …../…../20….. của Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia (sau đây gọi tắt là Hợp đồng) với các điều khoản sau:

**Điều 1**. Nhiệm vụ được thống nhất thực hiện trong hợp đồng

Bên A giao nhiệm vụ cho bên B thực hiện các công việc được giao theo các nội dung trong Thuyết minh Đề tài/Đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (sau đây gọi tắt là Thuyết minh). Thuyết minh là bộ phận không tách rời của Hợp đồng.

**Điều 2**. Thời gian thực hiện Hợp đồng

Thời gian thực hiện Đề tài/Đề án là ……… tháng, từ tháng ……….năm 20 ……..đến tháng ... năm 20

Điều 3. Kinh phí thực hiện Đề tài/Đề án

1. Đề tài/Đề án được thực hiện theo hình thức: Khoán chi một phần.

2. Tổng kinh phí thực hiện Đề tài/Đề án là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng chẵn ), trong đó:

- Kinh phí từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị: 0đ (Không đồng).

- Kinh phí từ nguồn khác phối hợp hoặc xã hội hóa: 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng chẵn).

3. Chi tiết kinh phí thực hiện theo Thuyết minh và dự toán đính kèm hợp đồng

**Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các bên**

**1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A**

a) Cung cấp các thông tin cần thiết cho việc triển khai, thực hiện Hợp đồng;

b) Tạm ứng và thanh quyết toán kinh phí cho bên B đảm bảo điều kiện nghiên cứu theo quy định hiện hành. Thực hiện tạm ứng tối đa 30% kinh phí theo hợp đồng cho bên B để triển khai các công việc được thống nhất trong hợp đồng;

d)  Bên A căn cứ vào sản phẩm, khối lượng công việc của bên B theo Thuyết minh đề tài để xác nhận, thẩm định hồ sơ và thanh quyết toán các công việc cho bên B theo tiến độ, kế hoạch thực hiện. Trong trường hợp bên B thực hiện quá chậm tiến độ, bên A có trách nhiệm xem xét, báo cáo Giám đốc Học viện điều chỉnh hoặc cắt giảm kinh phí (nếu có).

đ) Kiểm tra tiến độ, đánh giá kết qua và tình hình Bên B thực hiện Đề tài/Đề án theo Thuyết minh và kế hoạch được duyệt;

e) Kịp thời xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết kiến nghị, đề xuất của Bên B về điều chỉnh nội dung chuyên môn, kinh phí và các vấn đề phát sinh khác trong quá trình thực hiện Đề tài/Đề án khi có báo cáo bằng văn bản của Chủ nhiệm đề tài/ đề án;

g) Tổ chức đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện Đề tài/Đề án theo các yêu cầu, chỉ tiêu trong Thuyết minh, dự toán được duyệt;

h) Có trách nhiệm cùng Bên B tiến hành thanh lý Hợp đồng theo quy định hiện hành;

i) Tiếp nhận kết quả thực hiện Đề tài/Đề án, bàn giao sản phẩm thực hiện Đề tài/Đề án về Học viện để phê duyệt, công nhận kết quả nghiên cứu sau khi được nghiệm thu chính thức, đạt kết quả;

l) Có trách nhiệm hướng dẫn các vướng mắc cho bên B trong quá trình thực hiện hợp đồng, nhiệm vụ theo thuyết minh đề tài/ đề án và dự toán đề tài (nếu có);

m) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật khoa học và công nghệ và các văn bản liên quan.

**2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

a) Tổ chức triển khai đầy đủ các nội dung nghiên cứu của Đề tài/Đề án đáp ứng các yêu cầu chất lượng, tiến độ và chỉ tiêu theo Thuyết minh, dự toán được duyệt trong phạm vi hợp đồng ký kết;

b) Cam kết thực hiện và bàn giao sản phẩm cuối cùng khi đề tài/ đề án được nghiệm thu chính thức, đạt kết quả;

c) Ký hợp đồng, nghiệm thu, thanh lý hợp đồng giao khoán chuyên môn cho các thành viên tham gia đề tài các nhiệm vụ giao theo thuyết minh được duyệt;

d)  Kiến nghị, đề xuất bên A điều chỉnh các nội dung chuyên môn, kinh phí và thời hạn thực hiện Hợp đồng khi cần thiết;

e) Đề xuất bên A tạm ứng kinh phí sau khi ký hợp đồng, cung cấp, bàn giao hồ sơ đảm bảo pháp lý khi thanh quyết toán kinh phí theo dự toán được duyệt. Sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng chế độ hiện hành và có hiệu quả;

g) Chấp hành các quy định pháp luật trong quá trình thực hiện Hợp đồng theo đúng Quy chế Quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Học viện Hành chính Quốc gia; Luật Khoa học và công nghệ và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật khoa học

i) Thực hiện việc tự đánh giá, nghiệm thu cấp khoa chuyên môn, lập báo cáo, trình bên A tổ chức nghiệm thu chính thức cấp Học viện,

k) Có trách nhiệm cùng Bên A tiến hành nghiệm thu hợp đồng, bàn giao sản phẩm nghiên cứ và thanh lý Hợp đồng theo quy định; Thực hiện bảo mật các kết quả thực hiện Đề tài/Đề án theo quy định về bảo vệ bí mật của nhà nước;

Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định Luật khoa học và công nghệ và các văn bản liên quan.

**Điều 5. Chấm dứt Hợp đồng**

Hợp đồng này chấm dứt trong các trường hợp sau:

1. Đề tài/Đề án đã kết thúc và được nghiệm thu, hai bên thực hiện thanh lý hợp đồng theo quy định.

2. Bên B bị đình chỉ thực hiện Đề tài/Đề án theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc đề xuất của bên B khi được cấp thẩm quyền phê duyệt.

3. Bên B không nộp hồ sơ để đánh giá, nghiệm thu Đề tài/Đề án theo quy định pháp luật (khi có văn bản thông báo của bên A).

**Điều 6. Điều khoản chung**

1. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu một trong hai bên có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hoặc có căn cứ để chấm dứt thực hiện Hợp đồng thì phải thông báo cho bên kia ít nhất là 15 ngày làm việc trước khi tiến hành sửa đổi, bổ sung hoặc chấm dứt thực hiện Hợp đồng, xác định trách nhiệm của mỗi bên và hình thức xử lý. Các sửa đổi, bổ sung (nếu có) phải lập thành văn bản có đầy đủ chữ ký của các bên và được coi là bộ phận của Hợp đồng và là căn cứ để nghiệm thu kết quả của Đề tài/Đề án/Dự án.

2. Khi một trong hai bên gặp phải trường hợp bất khả kháng dẫn đến việc không thể hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ đã thỏa thuận trong Hợp đồng thì có trách nhiệm thông báo cho Bên kia trong 10 ngày làm việc kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng. Hai bên có trách nhiệm phối hợp xác định nguyên nhân và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Hai bên cam kết thực hiện đúng các quy định của Hợp đồng và có trách nhiệm hợp tác giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. Bên vi phạm các cam kết trong Hợp đồng phải chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật.

4. Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng do các bên thương lượng hòa giải để giải quyết. Trường hợp không hòa giải được thì một trong hai bên có quyền đưa tranh chấp ra Trọng tài để giải quyết (hoặc khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự).

**Điều 9. Hiệu lực của Hợp đồng**

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày  …………….. Hợp đồng này được lập thành .... bản và có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ .... bản./.

|  |  |
| --- | --- |
| **VIỆN TRƯỞNG****Đặng Thành Lê** | **CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI** |